

Số: 05/2024/TB-VNIT

Bình Dương, ngày...15...tháng...03...năm...2024

THÔNG BÁO

CHÍNH SÁCH THU THẬP VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

(Đối với Cổ đông của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam)

Kính gửi Quý Cổ đông,

Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền Thông Việt Nam xin trân trọng thông báo đến Quý Cổ đông về việc ban hành Chính sách thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân đối với Cổ đông của Công ty Cổ phần Công nghệ & Truyền thông Việt Nam của VNTT (“**VNTT**”) theo Nghị định số 13/2023/NĐ-CP ngày 17/4/2023 về việc bảo vệ dữ liệu cá nhân được ban hành bởi Chính phủ.

Chính sách thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân này giải thích lý do và cách thức VNTT có thể riêng lẻ hoặc đồng thời thu thập, ghi, phân tích, xác nhận, lưu trữ, chỉnh sửa, công khai, kết hợp, truy cập, truy xuất, thu hồi, mã hóa, giải mã, sao chép, chia sẻ, truyền đưa, cung cấp, chuyển giao, xóa, hủy dữ liệu cá nhân hoặc các hành động khác có liên quan đến các dữ liệu cá nhân do Cổ đông cung cấp trong quá trình Cổ đông tương tác, giao dịch với VNTT hoặc truy cập các trang tin điện tử/phần mềm/ứng dụng di động của VNTT. Chính sách này cũng hướng dẫn Cổ đông cách thức thực hiện các quyền liên quan đến dữ liệu cá nhân của mình.

VNTT cam kết thực hiện xử lý dữ liệu cá nhân của Quý Cổ đông tuân theo các nội dung tại Chính sách thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân này và quy định pháp luật có liên quan.

Thông báo này và Chính sách thu thập và xử lý dữ liệu cá nhân được công bố công khai trên website của VNNTT: <https://vnntt.com.vn/>.

Trân trọng.

Nơi nhân:

- Như trên;

- Lưu VT.

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
& TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM**

Đại diện theo pháp luật



PHẠM TUẤN ANH

Tổng Giám đốc



CHÍNH SÁCH THU THẬP VÀ XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

(Đối với cổ đông của Công ty Cổ phần Công Nghệ & Truyền Thông Việt Nam)

Điều 1: Định nghĩa và giải thích từ ngữ

- 1.1. *VNTT*: là viết tắt của Công ty Cổ phần Công Nghệ & Truyền Thông Việt Nam.
- 1.2. *Đơn vị kinh doanh*: là các đơn vị phụ thuộc của VNTT có nhiệm vụ thực hiện một hoặc một phần chức năng, hoạt động kinh doanh của VNTT theo quy định của pháp luật.
- 1.3. *Dữ liệu cá nhân*: là thông tin dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự trên môi trường điện tử gắn liền với một con người cụ thể hoặc giúp xác định một con người cụ thể. Dữ liệu cá nhân bao gồm dữ liệu cá nhân cơ bản và dữ liệu cá nhân nhạy cảm.
- 1.4. *Thông tin giúp xác định một con người cụ thể*: là thông tin hình thành từ hoạt động của cá nhân mà khi kết hợp với các dữ liệu, thông tin lưu trữ khác có thể xác định một con người cụ thể.
- 1.5. *Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân*: nghĩa là VNTT với việc quyết định mục đích, phương tiện và trực tiếp xử lý dữ liệu cá nhân theo quy định tại Chính sách này.
- 1.6. *Bên xử lý dữ liệu cá nhân*: là tổ chức, cá nhân thực hiện việc xử lý dữ liệu thay mặt cho VNTT, thông qua một hợp đồng hoặc thỏa thuận với VNTT.
- 1.7. *Bên thứ ba*: là tổ chức, cá nhân khác không phải là VNTT, Chủ thể dữ liệu.

Điều 2: Loại dữ liệu cá nhân được xử lý

Trong phạm vi phù hợp và phụ thuộc vào sự cung cấp theo toàn quyền quyết định của Cổ đông, đặc biệt là từ việc truy cập trên các trang tin điện tử/phần mềm/ứng dụng di động của VNTT ("**Nền tảng**"), tương tác, điền phiếu đăng ký, phiếu thông tin, phiếu yêu cầu/đề nghị, ..., giao kết các loại văn bản/thỏa thuận/hợp đồng, sử dụng sản phẩm/dịch vụ do VNTT cung cấp, VNTT có thể thu thập và xử lý một, một vài hoặc toàn bộ thông tin cá nhân sau đây:

2.1. Dữ liệu cá nhân cơ bản:

- a. Họ, chữ đệm và tên khai sinh, tên gọi khác (nếu có);
- b. Ngày, tháng, năm sinh;
- c. Giới tính;
- d. Nơi sinh, nơi đăng ký khai sinh, nơi thường trú, nơi tạm trú, nơi ở hiện tại, quê quán, địa chỉ liên hệ;
- e. Quốc tịch;
- f. Hình ảnh, giọng nói của cá nhân;



- 3.2. Thông qua việc nhận dữ liệu cá nhân của Cổ đông từ các bên thứ ba khác như: các tổ chức lưu ký chứng khoán, các nhà cung cấp dịch vụ, đối tác của VNTT; các Bên thứ ba khác có quan hệ với Cổ đông;
- 3.3. Từ bất kỳ nguồn thông tin công cộng, công khai có sẵn hoặc từ các nền tảng mạng xã hội (google, facebook, zalo,...) mà Cổ đông đã đăng tải, cập nhật;
- 3.4. Từ các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- 3.5. Thông qua các thông tin, dữ liệu lưu trữ từ máy quay giám sát tại trụ sở và các Đơn vị kinh doanh của VNTT;
- 3.6. Thông qua các tập tin được tạo ra bởi trang mạng khi Cổ đông truy cập vào Nền tảng của VNTT hoặc sử dụng các tính năng, dịch vụ, tài nguyên có sẵn trên hoặc thông qua Nền tảng (cookie) hoặc các ứng dụng, thiết bị, công cụ tương tự;
- 3.7. Từ các nguồn thông tin của bên thứ ba mà Cổ đông đồng ý cho phép thu thập hoặc những nguồn mà việc thu thập thông tin được pháp luật yêu cầu hoặc cho phép.

Điều 4: Mục đích xử lý dữ liệu cá nhân

Dữ liệu cá nhân mà Cổ đông cung cấp được VNTT sử dụng chủ yếu để phục vụ cho việc xác lập, thực hiện các quyền của Cổ đông khi Cổ đông tương tác/giao dịch cùng VNTT và nhằm để đáp ứng việc tuân thủ các quy định của pháp luật về chứng khoán, thương mại, doanh nghiệp, ... Do vậy, mục đích VNTT thu thập và xử lý Dữ liệu cá nhân của Cổ đông nhằm ("**Mục đích**"):

- 4.1. Thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Cổ đông đối với VNTT và ngược lại theo quy định của pháp luật, các văn bản, thỏa thuận và cam kết mà Cổ đông đã ký kết với VNTT cũng như các quy định, chính sách, chủ trương khác của VNTT theo từng thời kỳ có liên quan đến Cổ đông;
- 4.2. Để VNTT thực hiện các nghĩa vụ của mình, đồng thời thay mặt Cổ đông thực hiện các nghĩa vụ đối với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền như:
 - a. Đăng ký, thực hiện các nghĩa vụ với cơ quan thuế, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;
 - b. Cung cấp thông tin dữ liệu cá nhân dựa theo các báo cáo, biên bản, công văn, quyết định và các văn bản khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc theo các quy định pháp luật.
- 4.3. Để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của VNTT với các bên thứ ba như:
 - a. Cung cấp dữ liệu cá nhân của Cổ đông cho bên thứ ba theo hợp đồng hoặc thỏa thuận với VNTT nhằm mục đích thực hiện các quyền lợi của Cổ đông như: mời họp Đại hội đồng cổ đông, lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, thông báo thực hiện quyền, chi trả cổ tức,;
 - b. Các văn bản khác gửi Ngân hàng hoặc Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.



- 4.8. VNTT có thể sử dụng dữ liệu cá nhân của Cổ đông được ghi lại bởi hệ thống an ninh giám sát cho các mục đích sau đây: (i) cho mục đích an ninh công cộng; (ii) phát hiện và ngăn chặn hành vi phạm tội; và/hoặc (iii) để tiến hành điều tra các vấn đề phát sinh khác;
- 4.9. Thực hiện bất kỳ mục đích nào khác liên quan đến các chính sách, quy định, quy chế,... của VNTT hoặc theo quy định pháp luật được mô tả cho Cổ đông tại thời điểm thu thập dữ liệu cá nhân của Cổ đông.

Điều 5: Cách thức xử lý dữ liệu cá nhân

- 5.1. VNTT và/hoặc các Bên xử lý dữ liệu cá nhân theo sự đồng ý của Cổ đông sẽ thực hiện các hoạt động Xử lý dữ liệu theo quy định pháp luật nhằm thực hiện các Mục đích được quy định tại Chính sách này.
- 5.2. Dữ Liệu Cá Nhân sẽ được VNTT lưu trữ và áp dụng các biện pháp thích hợp để bảo mật. Dữ liệu cá nhân của Cổ đông sẽ được lưu và xử lý tổng thể hay từng phần ở Việt Nam. Trong phạm vi pháp luật cho phép, VNTT có thể chuyển và lưu trữ Dữ liệu cá nhân tại nước ngoài, kể cả giải pháp lưu trữ trên điện toán đám mây. Việc lưu trữ Dữ Liệu Cá Nhân được thực hiện trong khoảng thời gian cần thiết để hoàn thành các Mục đích tại Chính sách này. VNTT sẽ chỉ chuyển dữ liệu cá nhân của Cổ đông ra nước ngoài khi phù hợp với các quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- 5.3. Nếu Cổ đông truy cập các Nền tảng do VNTT cung cấp từ một địa điểm nằm ngoài Việt Nam, việc sử dụng đó được hiểu là Cổ đông đồng ý chuyển dữ liệu của mình ra ngoài phạm vi quốc gia/vùng lãnh thổ đó và gửi tới Việt Nam.
- 5.4. Bằng việc cung cấp thông tin của mình, Cổ đông đồng ý để VNTT, các công ty liên kết, đơn vị trực thuộc và các thành viên trực thuộc VNTT có thể sử dụng Dữ liệu cá nhân của Cổ đông phù hợp với các Mục đích và quy định của pháp luật.
- 5.5. Khi Cổ đông lựa chọn cung cấp, chia sẻ và công khai các Dữ liệu cá nhân lên Nền tảng của VNTT hoặc dưới hình thức nào khác, nghĩa rằng Cổ đông đã đồng ý và ủy quyền cho VNTT chia sẻ các thông tin đó phù hợp với Mục đích.
- 5.6. Trong một số tình huống đặc thù, Dữ liệu cá nhân của Cổ đông cần được thu thập bởi Bên thứ ba theo quy định của pháp luật, ví dụ như bởi các cơ quan nhà nước có thẩm quyền, hoặc các nhà cung cấp dịch vụ khác cho Cổ đông do VNTT thuê. Khi đó việc thu thập và xử lý Dữ liệu cá nhân giữa Cổ đông và các bên thứ ba này cũng sẽ phải tuân theo các quy định pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- 5.7. Lưu trữ theo yêu cầu của pháp luật: theo quy định của pháp luật, VNTT có thể phải thu thập và lưu trữ Dữ liệu cá nhân của Cổ đông cho các mục đích nội bộ như lưu trữ hồ sơ và tuân thủ các nghĩa vụ về thuế và các nghĩa vụ bắt buộc khác theo quy định của pháp luật vào từng thời điểm. Thời gian lưu trữ các loại dữ liệu này thực hiện theo quy định của pháp luật.
- 5.8. Trong quá trình Cổ đông tương tác/giao dịch với VNTT tại trụ sở, Đơn vị kinh doanh của VNTT và/hoặc thông qua các kênh liên lạc khác như đường dây nóng (hotline) của VNTT, VNTT sẽ được quyền ghi lại hình ảnh và/hoặc giọng nói của



Cổ đông trong trường hợp cần thiết nhằm phục vụ cho việc thực hiện các Mục đích theo quy định tại Chính sách này.

Điều 6: Tổ chức, cá nhân được xử lý dữ liệu cá nhân

- 6.1. Với vai trò là Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân, VNNTT quyết định mục đích, phương tiện xử lý đồng thời trực tiếp xử lý dữ liệu cá nhân của Cổ đông thông qua các nhân viên, cán bộ phụ trách quản lý dữ liệu cá nhân của mình và/hoặc Bên xử lý dữ liệu cá nhân.
- 6.2. Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới mục đích xử lý dữ liệu cá nhân của Cổ đông:

Để phục vụ cho việc thực hiện các Mục đích được quy định tại Chính sách này, VNNTT có thể cung cấp, tiết lộ dữ liệu cá nhân của Cổ đông cho các chủ thể sau:

- a. Các công ty con, công ty liên kết của VNNTT;
- b. Các công ty và/hoặc các tổ chức đóng vai trò là các nhà cung cấp, đối tác, và/hoặc các cố vấn, tư vấn chuyên nghiệp thực hiện, cung cấp các dịch vụ cho VNNTT, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công ty cung cấp dịch vụ quản trị, khảo sát, xử lý dữ liệu, công nghệ thông tin, tư vấn và/hoặc các dịch vụ khác có liên quan đến Cổ đông, hoặc để hỗ trợ, cho việc quản lý vận hành hoạt động của VNNTT;
- c. Các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác mà VNNTT được phép hoặc có nghĩa vụ phải tiết lộ, cung cấp thông tin theo quy định pháp luật, hoặc theo các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết khác giữa VNNTT với các bên này.

Điều 7: Hậu quả, thiệt hại không mong muốn có khả năng xảy ra

Việc xử lý Dữ liệu cá nhân luôn tiềm ẩn rủi ro rò rỉ, thất thoát dữ liệu và có khả năng gây nên các hậu quả, thiệt hại không mong muốn. VNNTT nhận thức tầm quan trọng và trách nhiệm của việc bảo vệ Dữ liệu cá nhân, cam kết luôn tuân thủ các nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân, các quy định pháp luật liên quan đến quyền của Cổ đông, áp dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp theo quy định của pháp luật hiện hành và thường xuyên xem xét, cập nhật các biện pháp kỹ thuật tối ưu nhất để đảm bảo an toàn trong việc xử lý Dữ Liệu Cá Nhân, nỗ lực tối đa phòng ngừa rủi ro và hạn chế các hậu quả, thiệt hại không mong muốn có thể xảy ra, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông và của VNNTT.

Điều 8: Thời gian xử lý dữ liệu cá nhân

Với điều kiện Cổ đông xác nhận đồng ý với các nội dung được quy định trong Chính sách này và bắt đầu cung cấp Dữ liệu cá nhân cho VNNTT và tùy thuộc từng hoạt động cụ thể, Dữ liệu cá nhân có thể được VNNTT xử lý sau khi được Cổ đông cung cấp, thu thập và kết thúc khi hoàn thành việc xử lý dữ liệu phù hợp với Mục đích hoặc cho đến khi Cổ đông có yêu cầu hủy, xóa các thông tin đã cung cấp hoặc có yêu cầu rút lại sự đồng ý hoặc Dữ Liệu Cá Nhân đã được xóa phù hợp với quy định của VNNTT và theo quy định pháp luật.



Điều 9: Quyền của Chủ thể dữ liệu

9.1. Quyền được biết

Cổ đông có quyền được biết về hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.

9.2. Quyền đồng ý

Cổ đông có quyền đồng ý hoặc không đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân của mình, tuy nhiên trong một số trường hợp VNNTT có thể xử lý Dữ liệu cá nhân của Cổ đông mà không cần sự đồng ý trước của Cổ đông như:

- a. Trong trường hợp khẩn cấp, cần xử lý ngay dữ liệu cá nhân có liên quan để bảo vệ tính mạng, sức khỏe của Cổ đông hoặc người khác.
- b. Việc công khai dữ liệu cá nhân theo quy định của luật.
- c. Việc xử lý dữ liệu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong trường hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật theo quy định của luật.
- d. Để thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng, thỏa thuận, cam kết của Cổ đông với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của luật.
- e. Phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước đã được quy định theo luật chuyên ngành.

9.3. Quyền truy cập

- a. Cổ đông có quyền được truy cập để xem, chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của mình tại Nền tảng của VNNTT, trừ trường hợp luật có quy định khác.
- b. Trường hợp không thể chỉnh sửa trực tiếp vì lý do kỹ thuật hoặc vì lý do khác, Cổ đông có quyền yêu cầu VNNTT chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của mình theo thông tin liên hệ quy định tại Điều 11 Chính sách này.

9.4. Quyền rút lại sự đồng ý

- a. Cổ đông được quyền rút lại sự đồng ý của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.
- b. Để rút lại sự đồng ý của mình Cổ đông thực hiện yêu cầu theo thông tin liên hệ quy định tại Điều 11 Chính sách này.
- c. Việc rút lại sự đồng ý không ảnh hưởng đến tính hợp pháp của việc xử lý dữ liệu đã được Cổ đông đồng ý trước khi rút lại sự đồng ý.
- d. Khi nhận được yêu cầu rút lại sự đồng ý của Cổ đông, VNNTT sẽ: (i) thông báo cho Cổ đông về hậu quả, thiệt hại có thể xảy ra khi rút lại sự đồng ý; (ii)



ngừng và yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan ngừng xử lý dữ liệu mà Cổ đông đã rút lại sự đồng ý.

9.5. Quyền xóa dữ liệu

- a. Cổ đông được xóa hoặc yêu cầu VNTT xóa dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.
- b. Cổ đông được yêu cầu VNTT xóa dữ liệu cá nhân của mình trong các trường hợp sau:
 - Nhận thấy không còn cần thiết cho mục đích thu thập đã đồng ý và chấp nhận các thiệt hại có thể xảy ra khi yêu cầu xóa dữ liệu;
 - Rút lại sự đồng ý;
 - Phản đối việc xử lý dữ liệu và VNTT không có lý do chính đáng để tiếp tục xử lý;
 - Dữ liệu cá nhân được xử lý không đúng với mục đích đã đồng ý hoặc việc xử lý dữ liệu cá nhân là vi phạm quy định của pháp luật;
 - Dữ liệu cá nhân phải xóa theo quy định của pháp luật.
- c. Việc xóa dữ liệu sẽ không áp dụng khi có đề nghị của Cổ đông trong các trường hợp:
 - Pháp luật quy định không cho phép xóa dữ liệu;
 - Dữ liệu cá nhân đã được công khai theo quy định của pháp luật;
 - Dữ liệu cá nhân được xử lý nhằm phục vụ yêu cầu pháp lý, nghiên cứu khoa học, thống kê theo quy định của pháp luật;
 - Trong trường hợp tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, thảm họa lớn, dịch bệnh nguy hiểm; khi có nguy cơ đe dọa an ninh, quốc phòng nhưng chưa đến mức ban bố tình trạng khẩn cấp; phòng, chống bạo loạn, khủng bố, phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật;
 - Ứng phó với tình huống khẩn cấp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe hoặc sự an toàn của Cổ đông hoặc cá nhân khác.
- d. Để yêu cầu VNTT xóa dữ liệu cá nhân của mình Cổ đông thực hiện yêu cầu qua thông tin liên hệ quy định tại Điều 11 Chính sách này.
- e. Việc xóa dữ liệu sẽ được VNTT thực hiện trong 72 giờ sau khi có yêu cầu hợp lệ của Cổ đông với toàn bộ dữ liệu cá nhân mà VNTT thu thập được, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.
- f. VNTT sẽ xóa không thể khôi phục dữ liệu cá nhân của Cổ đông trong trường hợp:



- Xử lý dữ liệu không đúng mục đích hoặc đã hoàn thành mục đích xử lý dữ liệu cá nhân được Cổ đông đồng ý;
- Việc lưu trữ dữ liệu cá nhân không còn cần thiết với hoạt động của VNTT;
- VNTT bị giải thể hoặc không còn hoạt động hoặc tuyên bố phá sản hoặc bị chấm dứt hoạt động kinh doanh theo quy định của pháp luật.

9.6. Quyền hạn chế xử lý dữ liệu

- Cổ đông được yêu cầu VNTT hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.
- Để yêu cầu VNTT hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân của mình Cổ đông thực hiện yêu cầu qua thông tin liên hệ quy định tại Điều 11 Chính sách này.
- Việc hạn chế xử lý dữ liệu sẽ được VNTT thực hiện trong 72 giờ sau khi có yêu cầu hợp lệ của Cổ đông, với toàn bộ dữ liệu cá nhân mà Cổ đông yêu cầu hạn chế, trừ trường hợp luật có quy định khác.

9.7. Quyền cung cấp dữ liệu cá nhân

- Cổ đông được yêu cầu VNTT cung cấp cho bản thân dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp luật có quy định khác.
- Việc cung cấp dữ liệu cá nhân của Cổ đông được VNTT thực hiện trong 72 giờ sau khi có yêu cầu hợp lệ của Cổ đông, trừ trường hợp luật có quy định khác.
- VNTT không cung cấp dữ liệu cá nhân trong trường hợp:
 - Gây tổn hại tới quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội;
 - Việc cung cấp dữ liệu cá nhân của Cổ đông có thể ảnh hưởng tới sự an toàn, sức khỏe thể chất hoặc tinh thần của người khác;
 - Cổ đông không đồng ý cung cấp, cho phép đại diện hoặc ủy quyền nhận dữ liệu cá nhân.
- Hình thức yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân:
 - Cổ đông có thể thực hiện yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân thông qua một trong hai hình thức sau:
 - Cổ đông trực tiếp hoặc ủy quyền cho người khác liên hệ Bộ phận Quan hệ cổ đông yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân.
 - Bộ phận Quan hệ cổ đông có trách nhiệm hướng dẫn Cổ đông hoặc người được ủy quyền điền các nội dung vào Thông báo yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân.
 - Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không thể viết yêu cầu thì người tiếp nhận yêu cầu cung cấp thông tin có trách nhiệm



giúp điền các nội dung vào Thông báo yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân;

Hoặc (ii) Cổ đông gửi Thông báo yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân theo mẫu (được đăng tải trên Website của VNTT: <https://vntt.com.vn/> tại mục “Quan hệ cổ đông”) qua dịch vụ bưu chính đến Bộ phận Quan hệ cổ đông của VNTT theo thông tin liên hệ quy định tại Điều 11 của Chính sách này.

e. Tiếp nhận yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân

- Bộ phận Quan hệ cổ đông sẽ tiếp nhận yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân và theo dõi quá trình, danh sách cung cấp dữ liệu cá nhân theo yêu cầu;
- Trường hợp dữ liệu cá nhân được yêu cầu không thuộc thẩm quyền thì Bộ phận Quan hệ cổ đông sẽ thông báo và hướng dẫn Cổ đông đến cơ quan có thẩm quyền hoặc thông báo rõ ràng việc không thể cung cấp dữ liệu cá nhân.

f. Giải quyết yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân

Khi nhận được yêu cầu cung cấp dữ liệu cá nhân hợp lệ Bộ phận Quan hệ cổ đông thông báo về thời hạn, địa điểm, hình thức cung cấp dữ liệu cá nhân; chi phí thực tế để in, sao, chụp, gửi thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax (nếu có) và phương thức, thời hạn thanh toán; thực hiện việc cung cấp dữ liệu cá nhân theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều này.

9.8. Quyền phản đối xử lý dữ liệu

- a. Cổ đông được phản đối VNTT xử lý dữ liệu cá nhân của mình nhằm ngăn chặn hoặc hạn chế tiết lộ dữ liệu cá nhân hoặc sử dụng cho mục đích quảng cáo, tiếp thị, trừ trường hợp luật có quy định khác;
- b. Để phản đối VNTT xử lý dữ liệu cá nhân của mình Cổ đông thực hiện yêu cầu qua thông tin liên hệ quy định tại Điều 11 Chính sách này.
- c. VNTT thực hiện yêu cầu của Cổ đông trong 72 giờ sau khi nhận được yêu cầu hợp lệ, trừ trường hợp luật có quy định khác.

9.9. Quyền khiếu nại, tố cáo, khởi kiện

Cổ đông có quyền khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện theo quy định pháp luật.

9.10. Quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại

Cổ đông có quyền yêu cầu bồi thường thiệt hại theo quy định pháp luật khi xảy ra vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình, trừ trường hợp VNTT và Cổ đông có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác.

9.11. Quyền tự bảo vệ



Cổ đông có quyền tự bảo vệ theo quy định của Bộ luật Dân sự, luật khác có liên quan hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền thực hiện các phương thức bảo vệ quyền dân sự theo quy định tại Điều 11 Bộ luật Dân sự hiện hành.

Điều 10: Nghĩa vụ của Chủ thể dữ liệu

- 10.1. Tự bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình; yêu cầu các tổ chức, cá nhân khác có liên quan bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình.
- 10.2. Tôn trọng, bảo vệ dữ liệu cá nhân của người khác.
- 10.3. Cung cấp đầy đủ, chính xác dữ liệu cá nhân cho VNTT và/hoặc các Bên liên quan, khi đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân.
- 10.4. Cam kết, đảm bảo và chịu trách nhiệm khi cung cấp Dữ liệu cá nhân của Bên thứ ba cho VNTT. Cổ đông cam kết rằng đã có được sự ủy quyền hợp pháp của Bên thứ ba đó cho việc cung cấp và xử lý dữ liệu cá nhân và đã thông báo cho Bên thứ ba biết rõ và đồng ý tất cả nội dung của Chính sách này, kể cả việc cho phép VNTT xử lý dữ liệu cá nhân của Bên thứ ba phục vụ cho một hoặc một số hoặc tất cả mục đích xử lý được nêu tại Chính sách này.
- 10.5. Thông báo, cập nhật, bổ sung kịp thời, đầy đủ, chính xác Dữ liệu cá nhân của mình cho VNTT phù hợp với Mục đích.
- 10.6. Tuân thủ các điều kiện (nếu có) khi thực hiện các quyền của Cổ đông được quy định tại Chính sách này và quy định pháp luật có liên quan.
- 10.7. Các nghĩa vụ khác theo Chính sách này và quy định pháp luật.

Điều 11: Thông tin liên hệ

- 11.1. Để thực hiện các quyền theo quy định tại Chính sách này cũng như để yêu cầu, phản ánh, khiếu nại về việc xử lý dữ liệu cá nhân của mình đến VNTT, Cổ đông có thể liên hệ theo thông tin dưới đây:

- Bộ phận Quan hệ cổ đông Công ty Cổ phần Công Nghệ & Truyền Thông Việt Nam.
- Địa chỉ: Số 02 đường Tiên Phong 3, Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam
- Điện thoại: 0274.2220399
- Email: cskh@vntt.com.vn

- 11.2. Để thực hiện quyền của Chủ thể dữ liệu được quy định tại Điều 9 của Chính sách này, Cổ đông vui lòng sử dụng biểu mẫu phù hợp được đăng tải trên Website của VNTT: <https://vntt.com.vn/> tại mục “**Quan hệ cổ đông**”. Các biểu mẫu để thực hiện quyền của Chủ thể dữ liệu bao gồm:

- a) **Mẫu BM01-DLCN-CĐ:** Thông báo rút lại sự đồng ý của Chủ thể dữ liệu (áp dụng để thực hiện quyền rút lại sự đồng ý cho VNTT xử lý dữ liệu cá nhân);



- b) **Mẫu BM02-DLCN-CĐ:** Thông báo yêu cầu VNTT xóa dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (*áp dụng để thực hiện quyền yêu cầu VNTT xóa dữ liệu cá nhân*);
- c) **Mẫu BM03-DLCN-CĐ:** Thông báo yêu cầu VNTT hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (*áp dụng để thực hiện quyền yêu cầu VNTT hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân*).
- d) **Mẫu BM04-DLCN-CĐ:** Thông báo yêu cầu VNTT cung cấp dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (*áp dụng để thực hiện quyền yêu cầu VNTT cung cấp dữ liệu cá nhân*).
- e) **Mẫu BM05-DLCN-CĐ:** Thông báo phản đối VNTT xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (*áp dụng để thực hiện quyền phản đối VNTT xử lý dữ liệu cá nhân*).
- f) **Mẫu BM06-DLCN-CĐ:** Thông báo khiếu nại đối với việc VNTT xử lý dữ liệu cá nhân của Chủ thể dữ liệu (*áp dụng để thực hiện quyền khiếu nại đối với việc VNTT xử lý dữ liệu cá nhân*).

Điều 12: Cam kết của Chủ thể dữ liệu

- 12.1. Cổ đông cam kết rằng sự đồng ý của Cổ đông cho VNTT xử lý dữ liệu cá nhân theo Chính sách này là hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối hay ép buộc.
- 12.2. Cổ đông cam kết tại thời điểm thể hiện sự đồng ý với Chính sách này, Cổ đông đã hiểu rõ (i) loại dữ liệu cá nhân được xử lý; (ii) mục đích xử lý dữ liệu cá nhân; (iii) tổ chức, cá nhân được xử lý dữ liệu cá nhân; (iv) các quyền, nghĩa vụ của Cổ đông.
- 12.3. Trường hợp Cổ đông cung cấp dữ liệu cá nhân của một bên thứ ba cho VNTT (bao gồm nhưng không giới hạn thông tin vợ/chồng, cha/mẹ, con, anh/chị/em, ông bà nội/ngoại, cô/dì/chú/bác, bạn bè, người phụ thuộc, người liên hệ và/hoặc tổ chức, cá nhân khác), Cổ đông cam kết đã có được sự ủy quyền hợp pháp của bên thứ ba đó cho việc cung cấp và xử lý dữ liệu cá nhân theo các quy định của pháp luật và bên thứ ba biết rõ và đồng ý tất cả nội dung của Chính sách này, kể cả thông tin về việc VNTT là Bên xử lý dữ liệu theo các Mục đích, và VNTT sẽ hoàn toàn được miễn trừ trách nhiệm trong trường hợp này.

Điều 13: Điều khoản thi hành

- 13.1. Chính sách này có hiệu lực kể từ ngày ký và được VNTT công bố công khai đến Cổ đông trên website chính thức và/hoặc các kênh giao dịch, liên lạc giữa VNTT với Cổ đông và/hoặc các ứng dụng của VNTT.
- 13.2. Chính sách này có thể được cập nhật, sửa đổi theo từng thời kỳ và được thông báo tới Cổ đông qua website và/hoặc các kênh giao dịch và/hoặc các ứng dụng của VNTT hoặc thông qua các phương tiện liên lạc phù hợp khác.
- 13.3. VNTT khuyến nghị Cổ đông thường xuyên truy cập website của VNTT để cập nhật kịp thời các thay đổi, bổ sung (nếu có) của Chính sách này.



- 13.4. Trong trường hợp Cổ đông không chấp nhận các điều khoản, hoặc rút lại sự đồng ý về việc cho phép xử lý dữ liệu cá nhân của mình theo mục đích trong Chính sách này, thì việc rút lại đồng ý đó có thể làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các quyền của Cổ đông tại VNTT.
- 13.5. Các vấn đề về xử lý Dữ liệu cá nhân không được quy định tại Chính sách này thì áp dụng theo quy định của pháp luật hiện hành về xử lý dữ liệu cá nhân để thực hiện.

Bình Dương, ngày 15 tháng 03 năm 2024

**CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ
& TRUYỀN THÔNG VIỆT NAM**

Đại diện theo pháp luật



PHẠM TUẤN ANH
Tổng Giám đốc



TOTRINHGD24030068